TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **82**/2023/ HS-ST
Ngày 27-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Liên – Giáo viên
Ông Dương Viết Vĩnh – Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2023/TLST-HS, ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 5 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 29 ngày 12/6/2023, đối với các bị cáo:

1. Vũ Anh Q - sinh ngày 29/01/2004

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T, sinh năm 1980 và bà Tô Thị Thanh T, sinh năm 1983; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/7/2022 đến ngày 26/8/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Quang L - sinh ngày 28/10/2003

Nơi ĐKHKTT: xóm Ba G, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1977 và bà Tạ Thị P, sinh năm 1984. vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1989

Địa chỉ: TDP T, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(Anh Q vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1960

Địa chỉ: Phố Đ, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

(Bà C vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Vũ Nhất L, sinh ngày 30/6/2006

Người đại diện hợp pháp của anh L: Bà Vũ Thị C, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Anh L và bà C có mặt)

3. Anh Vũ Đức N, sinh ngày 23/12/2005

Người đại diện hợp pháp của anh N: Bà Lương Thị H, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Xóm Mỹ Lập, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Anh N có mặt, bà Hoàn vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Vũ Văn Thanh, sinh năm 1996

Địa chỉ: Xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/5/2022, Vũ Anh Q gặp Nguyễn Quang L ở quán cắt tóc của anh Bùi Xuân Khải, sinh năm 2002, trú tại: Xóm L, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Quán cắt tóc thuộc xóm Tiên Trường 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Q nói với L là *"có điện thoại Iphone 12 mini có mua không",* L trả lời "*có tiền đâu mà mua*", Q nói "*chắc đặt về cướp được đấy*", L trả lời "*ừ mày đặt đi*", L còn nói "*sao điện thoại rẻ thế*" thì Q nói *"điện thoại bị hỏng camera*". Sau đó, Q sử dụng tài khoản Facebook của mình tên "Vu Anh Quan" lên trang mạng trên Facebook có tên là "Điện thoại giá rẻ" để nhắn tin đặt mua 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng giống Iphone 13 promax màu xanh và 01 chiếc điện thoại Iphone di động kiểu dáng giống 13 promax màu đen. Q cho địa chỉ nhận hàng là xóm Tiên Trường 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Sau đó, Q và L nói chuyện với nhau về việc nhận điện thoại thì L nói *"ship về đây không được đâu, sợ lộ dân làng biết",* "*đổi địa chỉ xuống khu công nghiệp Điềm Thụy*". Q đã nhắn tin thay đổi địa chỉ nhận hàng tại khu công nghiệp Điềm Thụy thuộc xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Đến chiều ngày 21/5/2022, Q rủ thêm Vũ Nhất L (L 15 tuổi 10 tháng 23 ngày) là anh họ Q, Q nói với L "*mai có xuống dưới Điềm Thụy cướp điện thoại không, tao đặt rồi"*, L sợ bị bắt nên không đi, Q nói "*cứ đi đi không sao đâu*" thì L nói "*biết được ý"* và đồng ý đi cùng. Đến sáng ngày 22/5/2022, Q nhận được điện thoại của người gửi hàng là Nguyễn

Ngọc Q, nói hàng đặt đã gửi về đến Điềm Thụy. Sau đó, Q nhắn tin cho L "*chiều đi, shipper gọi rồi*". Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/5/2022, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, BKS: 29S1–4469 (là xe Q mượn của bố đẻ là ông Vũ Văn T), L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu xanh đen, BKS: 1471 227.87 (là xe mượn của anh trai là anh Vũ Văn T) đến quán cắt tóc của Khải thì gặp L và Nam ở đây. Lúc này, Q, L, L, Nam ngồi ở quán cắt tóc nói chuyện đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Q bảo L đi cùng thì L nói với Q *"thôi mày mí thằng L đi đi, tao với thằng Nam không đi đâu".* Lúc này, Q nói với L "*anh chỉ cần dẫn đường cho em xuống đến Điềm Thụy thôi",* khi Q nói vậy thì L đồng ý đi cùng Q xuống KCN Điềm Thụy, Nam cũng đi cùng xuống Điềm Thụy để gặp bạn đòi nợ. Q chở L bằng xe mô tô Sirius màu đỏ, L chở Nam bằng xe sirius màu xanh đen, đi xuống khu công nghiệp Điềm Thụy. Do L biết đường nên là người dẫn đường đến khu công nghiệp Điềm Thụy. Cả nhóm đi đến đường gom gần cổng phụ Khu công nghiệp Điềm Thụy thì dừng lại, L nói với Q "*Q mày đi sang xe L, để anh và Nam đi xe này, sang đi xe đấy cho khỏe"* thì Q sang ngồi sau xe L chở, còn L lái xe của Q chở Nam. Q nói "*bịt biển hai xe lại*" thì L trả lời "*khẩu trang rơi đầy đường kìa, nhặt lên mà be lại, tao không đi cùng đâu, mày bịt xe đấy thì bịt"*. Sau đó, L nhặt khẩu trang ở đường bịt xe của L lại. L dẫn đường đi đến đoạn đường 47 thuộc TDP Cống Thượng, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì dừng lại để nói chuyện lấy điện thoại, Q nói với mọi người *"một thằng xuống nhận hàng, kiểm tra hàng, còn hai thằng đi xe máy qua cướp"*, L nói *"một thằng xuống nhận hàng, xong một thằng giả vờ bốc đầu qua xong cướp nhảy lên xe đi*", L nói *"xuống nhận hàng xong cướp thẳng luôn"*. L bảo Q hẹn người giao hàng đến địa điểm này vắng người qua lại để lấy điện thoại thì Q gọi điện thoại cho anh Nguyễn Ngọc Q hẹn sang khu vực đường 47 để giao điện thoại nhưng Anh Q không sang nên Q cùng L đi quay lại khu công nghiệp Điềm Thụy để lấy điện thoại. Còn L chở Nam đi tìm nhà trọ của Quang Trường là bạn của Nam để đòi nợ sau đó L và Nam đi xe về trước. Khi đến khu công nghiệp Điềm Thụy, Q và L dùng xe ở cổng chào phụ khu công nghiệp Điềm Thụy gần đường cao tốc đợi nhận hàng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Q gọi điện thoại cho Anh Q, nói đang đợi ở cổng chào khu công nghiệp Điềm Thụy, Anh Q bảo Q đi lên cổng chào trên nhận hàng. L chở Q đi đến cổng chào của khu công nghiệp Điềm Thụy nhìn thấy Anh Q đang đứng ở rìa đường, L dừng xe cách khoảng 15 mét vẫn để nổ máy, còn Q đi bộ lại gần chỗ Anh Q. Anh Q nói *"em đi lấy hàng à*" thì Q trả lời "Vâng". Anh Q bóc hộp đựng điện thoại đưa cho Q xem 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng giống Iphone 13 promax màu xanh và 01 chiếc điện thoại Iphone di động kiểu dáng giống 13 promax màu đen (loại điện thoại do Trung Quốc sản xuất). Lúc này, Q cầm trên tay hai chiếc điện thoại và lấy lý do là không có tiền mặt nên chuyển khoản, thực tế Q không có tiền tài khoản, Q nói

với Quang *"mưa ướt không ấn được"* nên Anh Q đứng cách Q khoảng 01 mét nói *"đi vào phòng bảo vệ cho đỡ mưa"*. Khi Anh Q vừa quay mặt đi thì Q cầm hai chiếc điện thoại chạy ra xe L đang đợi, L phóng xe nhanh về phía khu công nghiệp Điềm Thụy rồi tẩu thoát. Q và L đi theo đường cũ về nhà, Q đưa cho L 02 chiếc điện thoại vừa lấy được và nói *"mang về giấu đi đừng để ai biết"*. Còn L và Nam đi về đến thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì xe hết xăng nên vào quán Internet chơi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Q mang xăng ra cho L và Nam đổ vào xe đi về. Q nói với L và Nam là *"shipper đưa vào phòng bảo vệ nên không cướp được*". Đến sáng ngày 23/5/2022, Q và L mang điện thoại đến các quán điện thoại bán nhưng không ai mua nên cả hai đi ra chợ Đại Từ bán chiếc điện thoại màu đen cho bà Nguyễn Thị C với giá 200.000 đồng. Tiền bán được Q và L đi bắn bi-a và ăn uống hết. Đến ngày 24/5/2022, L mang chiếc điện thoại màu xanh đến quán thu mua sắt vụn của chị Sỹ Thị Kim Anh, sinh năm 1987, trú tại: TDP Sơn Tập 2, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên bán cho một người phụ nữ không quen biết với giá 200.000 đồng, L đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi bị chiếm đoạt điện thoại, anh Nguyễn Ngọc Q đã đến Công an huyện Phú Bình trình báo và đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Ngày 01/6/2022, bà Nguyễn Thị C giao nộp chiếc điện thoại di động mua của Vũ Anh Q và Vũ Nhất L.

Tại kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 28/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh, có vỏ bên ngoài và giao diện giống với điện thoại Iphone, điện thoại do Trung Quốc sản xuất, Tình trạng máy: Hàng mới, chưa qua sử dụng, không bị hỏng bộ phận nào, bộ nhớ 512 GB, mua ngày 22/5/2022 với giá 2.800.000 đồng. không thu hồi được tài sản. Có giá trị 2.800.000 đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, có vỏ bên ngoài và giao diện giống với điện thoại Iphone, điện thoại do Trung Quốc sản xuất, Tình trạng và thông tin máy: Tên iphone, phiên bản: 15.1, kiểu máy: iphone 13 pro Max, model number: 3F888LL/A, Só sẽ ri: DNPZD3QRN6YK, dung lượng:512.0 GB, IMEI 1: 355209290317278; IMEI 2: 355209290317286, mua ngày 22/5/2022 với giá 2.800.000 đồng. Thu hồi nguyên trạng tài sản. Có giá trị 2.800.000 đồng; 02 (hai) ốp lưng điện thoại làm bằng nhựa dẻo trong suốt. Tình trạng: mới, được ốp lưng ở hai chiếc điện thoại nêu trên. Đã thu hồi được 01 (một) chiếc ốp. Có giá trị 0 đồng. Tổng giá trị tài sản là 5.600.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 75/CT-VKSPB, ngày 10-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo Vũ Anh Q, Nguyễn Quang L về tội *"Cướp giật tài sản",* theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Anh Q, Nguyễn Quang L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã xác định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Anh Q, Nguyễn Quang L phạm tội: *"Cướp giật tài sản"*.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 171; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Anh Q từ 24 – 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 – 60 tháng.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quang L từ 18 – 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 – 48 tháng.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Anh Q cùng gia đình đã bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc Q số tiền 6.000.000 đồng. Anh Q không có yêu cầu, đề nghị gì thêm do đó không đặt ra giải quyết.

Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo với các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà không có ý kiến tranh luận gì đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Bị hại anh Nguyễn Ngọc Q vắng mặt có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội đã gây ra, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với việc vắng mặt người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại anh Nguyễn Ngọc Q và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị C, người đại diện hợp pháp của anh N là bà Lương Thị H. Hội đồng xét xử thấy, bị

hại là Anh Q đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại đã nhận lại đủ số tiền bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm chỉ đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, Bà C cũng không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì. Bị hại, Bà C, bà Hoàn đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến giải quyết tính khách quan, toàn diện vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

[3] Về chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo: tại phiên toà, các bị cáo Vũ Anh Q, Nguyễn Quang L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã xác định. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ như: Kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 28/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 22/5/2022, tại khu vực cổng chào Khu công nghiệp Điềm Thụy thuộc xóm Trung 2, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, với sự giúp sức của bị cáo Nguyễn Quang L, bị cáo Vũ Anh Q đã có hành vi nhanh chóng giật lấy tài sản là 02 chiếc điện thoại di động đang trong sự quản lý của anh Nguyễn Ngọc Q rồi nhanh chóng tẩu thoát, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.800.000 đồng.

[4] Các bị cáo Vũ Anh Q, Nguyễn Quang L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Mặc dù trước khi thực hiện hành vi cướp giật, bị cáo Q có hành vi gian dối đặt mua hàng, nhưng thời điểm bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt các bên chưa thực hiện hành vi giao hàng – nhận tiền, việc chuyển giao tài sản giữa bị hại và bị cáo chưa hoàn thành, tài sản vẫn trong tầm quản lý của bị hại, hành vi gian dối của bị cáo Q chỉ nhằm tạo niềm tin để tiếp cận tài sản. Bị cáo Nguyễn Quang L có hành vi chỉ dẫn đường cho bị cáo Q đi đến địa điểm để thực hiện hành vi cướp giật tài sản và hướng dẫn Q thay đổi địa điểm thực hiện hành vi phạm tội để tránh bị phát hiện. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội *"Cướp giật tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 171. Tội cướp giật tài sản.

"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.”

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo Vũ Anh Q, Nguyễn Quang L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do muốn có tiền tiêu xài cho bản thân, các bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để tiếp cận tài sản rồi nhanh chóng thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác một cách táo bạo, thể hiện thái độ liều lĩnh, bất chấp pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Q là người khởi xướng và là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo L không trực tiếp tham gia thực hiện hành vi cướp giật tài sản nhưng có vai trò giúp sức là người chỉ đường cho bị cáo Q đến địa điểm thực hiện hành vi phạm tội và hướng dẫn Q thay đổi địa điểm thực hiện hành vi để tránh bị phát hiện do đó bị cáo L giữ vai trò thứ hai.

[7] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo cùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vũ Anh Q cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét thấy, không cần thiết phải buộc các bị cáo cách ly xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo các bị cáo thành công dân tốt.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Anh Q và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 6.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền trên, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng gồm: 01 hộp giấy được dán niêm phong, kí hiệu Q1 bên trong có: 01 áo cộc tay màu xanh đen hồng đã qua sử dụng, 01 quần dài vải màu đen đã qua sử dụng, 01 đôi dép xốp màu xám trên quai dép có in chữ "NIKE" của Vũ Anh Q; 01 hộp giấy được dán niêm phong, kí hiệu L bên trong có: 01 chiếc quần bò dài màu đen, 01 đôi dép tông màu đen quai dép có in chữ "poodle", 01 áo khoác màu đen đã qua sử dụng của Vũ Nhất L; 01 hộp giấy được dán niêm phong, kí hiệu NA bên trong có: 01 chiếc áo cộc tay màu đen, 01 đôi dép tông màu đen đã qua sử dụng của Vũ Đức N; 01 hộp giấy được dán niêm phong, kí hiệu QN bên trong có 01 quần bò dài màu đen đã qua sử dụng của Vũ Đức N; 01 hộp giấy được dán niêm phong, kí hiệu LH bên trong có: 01 chiếc áo cộc tay màu xám trắng đã qua sử dụng, 01 đôi dép tông màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Quang L; 01 hộp giấy được dán niêm phong, kí hiệu QL bên trong có 01 quần cộc màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Quang L. Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan từ chối nhận lại và đề nghị tịch thu tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là: 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng giống Iphone 13 promax màu đen là tài sản của bị hại nên cần trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Q.

- Đối với vật chứng là: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, BKS: 29S1- 4469 tài sản của ông Vũ Văn T, khi ông Thái cho Q mượn xe, không biết Q sử dụng xe để đi cướp giật tài sản nên cần trả lại ông Thái là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên Tòa ông Thái từ chối nhận lại chiếc xe và đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Bị cáo Vũ Anh Q và Vũ Nhất L đã bán chiếc điện thoại màu đen cướp giật được cho Bà C với số tiền 200.000 đồng, số tiền trên đã được Q và L sử dụng trả tiền đánh Bi a hết, không xác định được cụ thể Q và L mỗi người được hưởng lợi bao nhiêu tiền nên xác định Q và L mỗi người được hưởng một nửa là 100.000 đồng. Ngoài ra, L còn mang chiếc điện thoại màu xanh bán cho một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ được số tiền 200.000 đồng, số tiền này L tiêu xài cá nhân hết. Do vậy, cần buộc Vũ Nhất L phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 300.000 đồng do được hưởng lợi từ số tiền bán hai chiếc điện thoại do cướp giật mà có. Trước thời điểm mở phiên Tòa L đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình nên số tiền L phải nộp lại sung quỹ Nhà nước được trừ vào số tiền 300.000 đồng L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000669 ngày 27/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình.

[12]. Các vấn đề khác của vụ án:

- Vũ Nhất L đã có hành vi đồng phạm với Vũ Anh Q cùng thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Tuy nhiên, thời điểm thực hiện hành vi cướp giật tài sản L được 15 tuổi, 10 tháng, 23 ngày. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự thì

L không phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm nêu trên. Do đó các cơ quan tố tụng không xử lý hình sự đối với Vũ Nhất L là đúng quy định.

- Vũ Đức N khi được L rủ đi cướp giật tài sản cùng với Q đã cảnh báo L về việc sợ bị bắt. Nam chỉ nói tiện đường đi cùng xuống Điềm Thụy để đòi điện thoại mà Nam đã cho bạn mượn trước đó. Quá trình đi cùng Nam chỉ ngồi sau xe cùng đi, không tham gia góp ý kiến hay giúp sức gì về việc cướp giật tài sản. Khi xuống đến Điềm Thuy, Nam đi cùng L tìm phòng trọ của bạn nhưng không thấy nên về trước, không biết việc Q và L cướp được tài sản gì, không được hưởng lợi gì nên không có căn cứ để xử lý Nam về hành vi đồng phạm với Q và L.

- Bà Nguyễn Thị C là người mua một chiếc điện thoại của Vũ Anh Q và Vũ Nhất L, khi mua Bà C không biết đó là tài sản do người khác phạm tội mà có nên không xem xét xử lý Bà C là phù hợp.

- Đối với người phụ nữ mua lại chiếc điện thoại của Vũ Nhất L nhưng L khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

- Ông Vũ Văn T và anh Vũ Văn Thanh là người cho Vũ Anh Q và Vũ Nhất L mượn xe mô tô nhưng ông Thái và anh Thanh không biết việc Q và L dùng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội nên không xem xét, xử lý đối với ông Thái và anh Thanh là phù hợp.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với các bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Vũ Anh Q.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo đối với Nguyễn Quang L.

- Điều 46, 47, 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333, Điều 123 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Anh Q, Nguyễn Quang L phạm tội "Cướp giật tài sản".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Vũ Anh Q **24** (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang L **18** (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Anh Q cho UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; giao bị cáo Nguyễn Quang L cho UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) hộp giấy niêm phong được dán kín kí hiệu Q1 ngoài hộp có ghi: 01 áo cộc tay màu xanh đen hồng, cổ áo tròn, mặt trước áo có sọc kẻ ngang màu trắng, trước trái có in chữ: Reebok, đã qua sử dụng của Vũ Anh Q, 01 quần dài vải màu đen đã qua sử dụng của Vũ Anh Q, 01 đôi dép xốp màu xám trên quai dép có in chữ "NIKE" màu trắng đã qua sử dụng của Vũ Anh Q; 01(một) hộp giấy niêm phong được dán kín có dấu đỏ, kí hiệu L ngoài hộp có ghi: 01 chiếc quần bò dài màu đen mặt trước hai ống quần bị rách nhiều vị trí đã qua sử dụng của Vũ Nhất L, 01 đôi dép tông màu đen quai dép có in chữ "poodle" màu trắng đã qua sử dụng của Vũ Nhất L, 01 áo khoác màu đen đã qua sử dụng của Vũ Nhất L; 01(một) hộp giấy niêm phong được dán kín có dấu đỏ kí hiệu NA ngoài hộp có ghi: 01 chiếc áo cộc tay màu đen cổ tròn đã qua sử dụng của Vũ Đức N, 01 đôi dép tông màu đen đã qua sử dụng của Vũ Đức N; 01(một) hộp giấy niêm phong được dán kín có dấu kí hiệu QN ngoài hộp có ghi: 01 quần bò dài màu đen, hai gối rách đã qua sử dụng của Vũ Đức N; 01(một) hộp giấy niêm phong được dán kín có dấu đỏ kí hiệu LH ngoài hộp có ghi: 01 chiếc áo cộc tay màu xám trắng cổ tròn trên áo có in nhiều họa tiết hoa văn màu trắng đã qua sử dụng của Nguyễn Quang L, 01 đôi dép tông màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Quang L; 01(một) hộp giấy niêm phong được dán kín có dấu đỏ kí hiệu QL ngoài hộp có ghi 01 quần cộc màu đen, ở túi hai bên có hoa văn màu trắng sữa đã qua sử dụng của Nguyễn Quang L.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, tím BKS: 29S1- 4469, xe không có gương chiếu hậu cả hai bên, yên xe bên trái bị rách, số khung: 19767, số máy: 19767, dung tích xi lanh: 100, đăng ký

mới: 22/7/2002 do Công an thành phố Hà Nội cấp, khi giao nhận xe không kiểm tra tình trạng bên trong cốp xe, săm lốp bên ngoài, xe cũ đã qua sử dụng (kèm theo 01 chìa khóa xe).

- Trả lại anh Nguyễn Ngọc Q: 01 (Một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu QL1 ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động cảm ứng màu đen, kiểu dáng giống Iphone 13 promax.

- Anh Vũ Nhất L phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 300.000 đồng sung công quỹ Nhà nước được trừ vào số tiền 300.000 đồng, anh L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000669 ngày 27/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

4. Về án phí: Các bị cáo Vũ Anh Q và Nguyễn Quang L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Thái nguyên;
- VKSND, THADS huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy